

Số: 2735 /TB-TVAd

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2014

THÔNG BÁO (Số 01/CT 2015)

**Về việc Biểu giá quảng cáo trên kênh VTV Cần Thơ 1 và VTV Cần Thơ 2
áp dụng từ ngày 01/01/2015**

A. BIỂU GIÁ QUẢNG CÁO THỰC HIỆN :

1/ ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO:

(Đơn vị tính: VND/TVC)

MÃ GIỜ QC	KHUNG GIỜ (từđến trước.....)	DIỄN GIẢI	GIÁ QC			
			10 giây	15 giây	20 giây	30 giây
Kênh VTV CẦN THƠ 1:						
M1	00h00 - 06h00	Cả tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000
M2	06h00 - 06h50	Ngoài Miền Tây ngày mới	1.250.000	1.500.000	1.875.000	2.500.000
M3	06h00 - 06h50	Trong Miền Tây ngày mới	1.250.000	1.500.000	1.875.000	2.500.000
M4	06h50 - 07h15	Cả tuần	1.250.000	1.500.000	1.875.000	2.500.000
M5	07h15 - 08h00	Phim VN	1.250.000	1.500.000	1.875.000	2.500.000
M6	08h00 - 09h00	Cả tuần	1.000.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000
M7	09h00 - 10h40	Cả tuần	1.000.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000
M8	11h00 - 11h15	Trước Bản tin trưa khu vực	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M9	11h15 - 12h00	Ngoài Phim NN (phim 1)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M10	11h15 - 12h00	Trong Phim NN (phim 1)	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
M11	12h00 - 12h50	Ngoài Phim NN (phim 2)	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
M12	12h00 - 12h50	Trong Phim NN (phim 2)	7.500.000	9.000.000	11.250.000	15.000.000
M13	12h50 - 14h30	Cả tuần	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
M14	14h30 - 16h15	Cả tuần	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
M15	15h00 - 15h45	Phim VN (Thứ 2 đến thứ 6)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M16	16h15 - 17h00	Cả tuần	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
M17	17h00 - 17h55	Ngoài Phim NN	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M18	17h00 - 17h55	Trong Phim NN	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M19	17h55 - 18h00	Cả tuần	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M20	18h00 - 18h30	Trước Thời sự khu vực	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M22	18h30 - 19h30	Ngoài Phim VN	7.500.000	9.000.000	11.250.000	15.000.000
M23	18h30 - 19h30	Trong Phim VN	10.000.000	12.000.000	15.000.000	20.000.000
M24	19h30 - 19h45	Cả tuần	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M25	19h45 - 20h45	Ngoài Phim NN (Thứ 2 đến thứ 6)	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M26	19h45 - 20h45	Trong Phim NN (Thứ 2 đến thứ 6)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M27	20h45 - 21h40	Ngoài Phim VN (Thứ 2 đến thứ 6)	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M28	20h45 - 21h40	Trong Phim VN (Thứ 2 đến thứ 6)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M29	21h40 - 22h05	Thứ 2 đến thứ 6	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
M30	19h45 - 22h05	Thứ 7, Chủ nhật	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
M31	22h05 - 23h00	Cả tuần	1.000.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000
M32	23h00 - 24h00	Cả tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000

Kênh VTV CẦN THƠ 2: TIẾNG VIỆT						
N1	07h00 - 07h45	Trước Miền Tây ngày mới	500.000	600.000	750.000	1.000.000
N2	07h00 - 07h45	Trong Miền Tây ngày mới	500.000	600.000	750.000	1.000.000
N3	07h45 - 11h00	Cà tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000
N4	11h00 - 11h50	Ngoài phim NN (phim 1)	2.500.000	3.000.000	3.750.000	5.000.000
N5	11h00 - 11h50	Trong phim NN (phim 1)	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
N6	11h50 - 12h40	Ngoài phim NN (phim 2)	2.500.000	3.000.000	3.750.000	5.000.000
N7	11h50 - 12h40	Trong phim NN (phim 2)	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
N8	12h40 - 13h30	Cà tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000
N9	18h30 - 20h00	Cà tuần	2.500.000	3.000.000	3.750.000	5.000.000
N10	20h00 - 20h50	Ngoài Phim VN (Thứ 2 đến thứ 7)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
N11	20h00 - 20h50	Trong Phim VN (Thứ 2 đến thứ 7)	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
N12	20h50 - 21h40	Ngoài Phim NN (Thứ 2 đến thứ 7)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
N13	20h50 - 21h40	Trong Phim NN (Thứ 2 đến thứ 7)	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000
N14	20h00 - 22h20	Sân khấu (Chủ nhật)	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
N15	21h40 - 22h45	Cà tuần	1.000.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000
N16	22h45 - 24h00	Cà tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000
Kênh VTV CẦN THƠ 2: TIẾNG KHMER						
K1	05h30 - 07h00	Cà tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000
K2	13h30 - 18h30	Cà tuần	500.000	600.000	750.000	1.000.000

Lưu ý:

- Một số chương trình đặc biệt áp dụng giá theo thông báo riêng.
- Chọn vị trí cộng thêm 5% trên đơn giá 30 giây.
- Các TVC quảng cáo được tính theo mức chuẩn 10", 15", 20", 30", các TVC có thời lượng trên mức chuẩn được tính theo đơn giá có thời lượng cao hơn kế tiếp.

Giá TVC 5" = 60% Giá TVC 10"

2/ GIÁ CHƯƠNG TRÌNH TỰ GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP, SẢN PHẨM:

- Gồm những chương trình phát sóng giới thiệu về công nghệ, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư... của doanh nghiệp hoặc giới thiệu sơ lược về tính năng, tác dụng của sản phẩm.
- Thời điểm phát sóng: theo sự thỏa thuận của Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền hình, Đài Truyền hình Việt Nam (TVAd) với khách hàng.
- Đơn giá phát sóng: tối thiểu 1.500.000 VNĐ/phút.

3/ GIÁ THÔNG TIN ĐƠN GIẢN: Là loại thông tin không mang tính thương mại, phát sóng trước 18h00

- Thông tin mang tính nhân đạo như tin buồn, lời cảm tạ, mất giấy tờ, ly hôn...: 400.000 VNĐ/30 giây.
- Tuyển sinh, mời họp mặt và một số thông tin đặc biệt: 500.000 VNĐ/30 giây

4/ CÁC HÌNH THỨC QUẢNG CÁO KHÁC: Chỉ áp dụng cho các hợp đồng tài trợ, hợp tác sản xuất, đặt hàng sản xuất, mua quảng cáo trọn gói...

4.1 Logo bật góc, pop up, chạy chữ ... = Giá TVC 10"/5 nhưng không thấp hơn 500.000 VNĐ/lần/5".

4.2 Giá Panel 5" của nhà tài trợ = 60% Giá TVC 10".

4.3 Đối với trường hợp nhà tài trợ mua thêm Panel 5" gắn với trailer quảng bá chương trình (ngoài tần suất quy định trong hợp đồng và có thể bố trí thời điểm phát sóng), giá Panel 5" = 60% Giá TVC 10" tại thời điểm phát sóng.

4.4 Logo sân khấu, logo xoay/chương trình: thỏa thuận cụ thể tùy quy mô, tính chất từng chương trình theo quy định của TVAd.

Chen

GHI CHÚ:

- Các loại giá quảng cáo trên đã bao gồm Thuế GTGT 10%.
- Đối với các sự kiện thể thao, chương trình giải trí, phim truyện hoặc các chương trình khác được sản xuất mới hoặc được đầu tư thêm về chi phí ... để gia tăng hiệu quả thu quảng cáo, TVAd sẽ điều chỉnh giá hoặc bổ sung đơn giá quảng cáo mới cho phù hợp với thực tế.

B. TỶ LỆ GIẢM GIÁ:

I/ NGUYÊN TẮC CHUNG:

1. Các khách hàng thường xuyên, ký hợp đồng quảng cáo dài hạn, khách hàng có doanh số quảng cáo lớn, khách hàng có các chương trình hợp tác với Đài THVN.
2. Các khách hàng đạt doanh số cao, thanh toán theo đúng như hợp đồng; khách hàng thanh toán tiền trước.
3. Ưu tiên cho khách hàng là nhà sản xuất, các thương hiệu mới.
4. Giảm giá được tính trên tổng giá trị quảng cáo đã thực hiện.
5. Khách hàng hợp tác đầu tư sản xuất chương trình được hưởng tỷ lệ giảm giá theo mức độ đầu tư và hiệu quả kinh tế của chương trình mang lại.

II/ QUY ĐỊNH VỀ TỶ LỆ GIẢM GIÁ CHUNG:

1. Đối với khách hàng là các đơn vị hoạt động quảng cáo tại Việt Nam:

STT	Số tiền quảng cáo sản phẩm, dịch vụ (đồng)	Tỷ lệ giảm (%)
1	Dưới 500 triệu	19
2	Trên 500 triệu đến 1 tỷ	20
3	Trên 1 tỷ - 1,5 tỷ	21
4	Trên 1,5 tỷ đến 2 tỷ	22
5	Trên 2 tỷ đến 3 tỷ	23
6	Trên 3 tỷ đến 4 tỷ	24
7	Trên 5 tỷ đến 6 tỷ	25
8	Trên 6 tỷ đến 7 tỷ	26
9	Trên 7 tỷ đến 8 tỷ	27
10	Trên 8 tỷ đến 9 tỷ	28
11	Trên 9 tỷ đến 10 tỷ	29
12	Trên 10 tỷ	30

2. Đối với khách hàng trực tiếp là các nhà sản xuất hoặc các đơn vị trực tiếp bán hàng (như các đại lý, các tổ chức doanh nghiệp) được phép quảng cáo tại Việt Nam:

STT	Số tiền quảng cáo sản phẩm, dịch vụ (đồng)	Tỷ lệ giảm (%)
1	Dưới 100 triệu	19
2	Trên 100 triệu đến 250 triệu	20
3	Trên 250 triệu đến 500 triệu	21
4	Trên 500 triệu đến 750 triệu	22
5	Trên 750 triệu đến 1 tỷ	23
6	Trên 1 tỷ đến 1,5 tỷ	24
7	Trên 1,5 tỷ đến 2 tỷ	25
8	Trên 2 tỷ đến 2,5 tỷ	26
9	Trên 2,5 tỷ đến 3 tỷ	27
10	Trên 3,5 tỷ đến 4 tỷ	28



Chuan

11	Trên 4,5 tỷ đến 5 tỷ	29
12	Trên 5 tỷ	30

Ghi chú: Số tiền để tính giảm giá = Đơn giá gốc x Số lần quảng cáo.

III/ QUY ĐỊNH TỶ LỆ GIẢM GIÁ BỔ SUNG:

- Những khách hàng thường xuyên, nếu có thỏa thuận bằng hợp đồng để thực hiện việc thanh toán tiền trước tháng phát sóng quảng cáo (*doanh số tính theo thực tế từng tháng và khách hàng phải tự ước tính để trả trước cho TVAd*), được hưởng 3% chiết khấu thanh toán trên số tiền quảng cáo đã thanh toán trước (*sau khi đã trừ đi số tiền giảm giá*).
- Đối với những trường hợp đặc biệt, Giám đốc Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền hình (TVAd) xem xét áp dụng mức giảm giá riêng.

Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi, Giám đốc Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền hình sẽ thông báo trước cho khách hàng ít nhất là 10 ngày tính đến ngày thực hiện điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Đài (*để b/c*);
- Ban KH – TC (*để b/c*);
- TT THVN tại Tp.Cần Thơ (*để p/h*);
- Các phòng thuộc TVAd;
- Các khách hàng quảng cáo;
- Lưu: VT, NCTT.



Đỗ Thị Lan Hương